TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 363/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 29 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 360/2025/TLST/HNGĐ, ngày 21/10/2025, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Bùi Hải C**, sinh ngày 05/11/1985

(Tên cũ là: Bùi Thị H, theo Trích lục thay đổi hộ tịch số 08/TLTĐHT ngày 11/01/2024 của UBND huyện X, tỉnh N).

ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ 13, phường L, thành phố H.

(Trước là phường T, quận L, TP H).

Căn cước số: 036185000803, cấp ngày 25/03/2025 tại: Bộ Công an

Bị đơn: **Anh Lê Hà K, sinh ngày: 02/3/1985**

ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ 13, phường L, thành phố H.

(Trước là phường T, quận L, TP H).

Căn cước số: 033085013487, cấp ngày 26/02/2025 tại: Bộ Công an

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Hải C và Lê Hà K

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung vợ chồng: Chị Bùi Hải C và Lê Hà K xác định có 02 con chung là cháu Lê Quang M, sinh ngày 13/11/2008 và cháu Lê Ngân G, sinh ngày 02/02/2012. Anh chị không còn con chung nào khác. Hai anh chị thống nhất để chị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu G. Anh K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu M.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị C cho anh K kể từ tháng 10/2025 đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh K cho chị C kể từ tháng 10/2025 đến khi cháu G trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu mới.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị Bùi Hải C và Lê Hà K không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Bùi Hải C tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ký hiệu BLTU/25E số 0012800 ngày 21/10/2025 tại thi hành án dân sự thành phố H. Hoàn trả chị C số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm**.**

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND khu vực 5 – H
- TAND TP H
- VKSND TP. H
- THADS khu vực 5 – H
- UBND T, Y, H (theo ĐKKH số 15, ngày 15/3/2008)
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quang Trung